

Số: 06 /2021/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 12 tháng 8 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội  
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ...C.....
	Ngày: 26/8/2021..

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật  
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính  
phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện  
một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Xét Tờ trình số 3421/TTr-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân  
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội trên  
địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:**

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội  
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

## b) Đối tượng áp dụng:

- Đối tượng bảo trợ xã hội quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

## 2. Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội:

a) Mức chuẩn trợ giúp xã hội: 360.000 đồng/tháng.

b) Mức trợ giúp xã hội, thời gian thực hiện: Theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

**Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2021, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2021.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- UBND, VPCP;
- Các Bộ: LĐ - TB và Xã hội, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ LĐ - TB và Xã hội);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (VPUBND tỉnh);
- Lưu: VT, CTHĐND (MT).

**CHỦ TỊCH****Dư Minh Châu**